

Số: **99/2022/QĐST-HNGĐ**

Tây Hòa, ngày 01 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 127/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Đoàn Thị Bích V, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Bị đơn: Phạm Ngọc T, sinh năm 1994

Địa chỉ: KP. P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Đoàn Thị Bích V với bị đơn Phạm Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Con chung: Giao con chung Phạm Anh T1, sinh ngày 16/9/2021 cho nguyên đơn Đoàn Thị Bích V trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn Phạm Ngọc T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/tháng, kể từ tháng 7/2022 đến khi phát sinh một trong các điều kiện quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Bị đơn Phạm Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Tài sản: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Án phí: Nguyên đơn Đoàn Thị Bích V tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0002359 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, nên còn phải hoàn lại cho nguyên đơn V 150.000đ.

Bị đơn Phạm Ngọc T tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND thị trấn P
(CNKH số 08/2021)
- VKSND huyện Tây Hòa;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Cao Gia